

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 463; 466 và Điều 468 - Bộ luật dân sự;
Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973

Trú tại: Số 65 đường P, khối T, phường T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Lê Mạnh T, sinh năm: 1973

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

Đều trú tại: Khối T, phường T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Mạnh T, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán hợp đồng vay tài sản cho chị Nguyễn Thị T với số tiền 92.000.000 đồng (chín mươi hai triệu đồng) theo hợp đồng vay tiền đề ngày 30/5/2025, công chứng vào sổ sổ công chứng 4414 quyển số 05/2025/TP/CC-SCC/HĐGD.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều

468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Anh Lê Mạnh T, chị Nguyễn Thị H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí DSST với số tiền là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000664 ngày 27/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8
- TAND tỉnh Nghệ An
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền

